**TRƯỜNG TH & THCS HIỀN HÀO**

**MÔN TIẾNG VIỆT - KHỐI 5**

**MA TRẬN NỘI DUNG ĐỌC HIỂU VÀ KIẾN THỨC TIẾNG VIỆT HKII - LỚP 5, NĂM HỌC 2022 - 2023**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **MẠCH KIẾN THỨC, KỸ NĂNG** | **Số câu, số điểm** | **Mức 1** | **Mức 2** | **Mức 3** | **Mức 4** | **Tổng** |
| **Đọc hiểu văn bản**  - Xác định được hình ảnh, nhân vật, chi tiết có ý nghĩa trong bài đọc.  - Hiểu nội dung của bài đọc, hiểu ý nghĩa của bài đọc.  - Giải thích được chi tiết trong bài bằng suy luận trực tiếp.  - Nhận biết được hình ảnh, nhân vật hoặc chi tiết trong bài đọc; biết liên hệ những điều đọc được với bản thân và thực tế. | Số câu | 02 | 02 | 01 | 01 | **06** |
| Số điểm | 1,0 | 1,0 | 1,0 | 1,0 | **4,0** |
| **Kiến thức tiếng Việt**  - Hiểu được nghĩa và sử dụng được một số từ ngữ thuộc các chủ điểm đã học.  - Nắm được tác dụng của dấu câu.  - Bước đầu cảm nhận được cái hay của những câu văn giàu cảm xúc, gợi tả, gợi cảm để viết được những câu văn hay. | Số câu | 01 | 01 | 01 | 01 | **04** |
| Số điểm | 0,5 | 0,5 | 1,0 | 1,0 | **3,0** |
| **Tổng** | **Số câu** | **03** | **03** | **02** | **02** | **10** |
| **Số điểm** | **1,5** | **1,5** | **2,0** | **2,0** | **7,0** |

**MA TRẬN CÂU HỎI ĐỌC HIỂU VÀ KIẾN THỨC TIẾNG VIỆT**

**HKII - LỚP 5, NĂM HỌC 2022 - 2023**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chủ đề** | | **Mức 1** | | **Mức 2** | | **Mức 3** | | **Mức 4** | | **Tổng** |
| TN | TL | TN | TL | TN | TL | TN | TL |
| **1** | **Đọc hiểu văn bản** | Số câu | 02 |  | 02 |  |  | 01 |  | 01 | **06** |
| Câu số | *1,2* |  | *3,4* |  |  | *5* |  | *6* |  |
| **2** | **Kiến thức**  **tiếng Việt** | Số câu | 01 |  | 01 |  |  | 01 |  | 01 | **04** |
| Câu số | *7* |  | *8* |  |  | *9* |  | *10* |  |
| **Tổng số câu** | | | **03** |  | **03** |  |  | **02** |  | **02** | **10** |

**ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II: MÔN TIẾNG VIỆT LỚP 5**

**A- KIỂM TRA ĐỌC:** (10 điểm)

**1- Kiểm tra đọc thành tiếng:** (3 điểm)

Học sinh bốc thăm để đọc một trong các bài Tập đọc đã học từ tuần 29 đến tuần 31 trong HKII (Sách Tiếng Việt 5, tập 2). Sau đó, trả lời câu hỏi có liên quan đến nội dung bài đọc do giáo viên yêu cầu.

**2- Kiểm tra đọc hiểu kết hợp kiểm tra kiến thức tiếng Việt:** (7 điểm)

*\* Đọc bài sau và trả lời câu hỏi:*

|  |
| --- |
| **CON ĐƯỜNG**  Tôi là một con đường, một con đường nhỏ thôi, nhưng cũng khá lớn tuổi rồi. Hàng ngày đi qua tôi là bao nhiêu con người với biết bao bước chân khác nhau. Tôi ôm ấp những bước chân ấy trong lòng đầy yêu mến!  Tôi có một thú vui, đó là mỗi buổi sáng thức dậy, nghe tiếng chân của các bác trong hội người cao tuổi, vừa đi bộ tập thể dục, vừa chuyện trò rôm rả, vui vẻ mà tình cảm biết bao. Lúc đó tôi thấy tâm hồn mình thư thái, dễ chịu, tôi khẽ vươn vai, lấy sức để chuẩn bị tinh thần giữ an toàn cho mọi người tới giờ đi học, đi làm. Vì đó luôn là thời khắc căng thẳng nhất trong một ngày của tôi.  Mỗi buổi chiều về, tiếng người đi chợ gọi nhau, những bước chân vui đầy no ấm, đi qua tôi, cho tôi những cảm xúc thật ấm lòng.  Buổi tối, đám trẻ đùa nhau tung tăng chạy nhảy, tôi say mê ngắm những thiên thần bé nhỏ, và lắng nghe từng bước chân để kịp nâng đỡ mỗi khi có thiên thần nhỏ nào bị ngã. Những lúc đó tôi thấy mình trẻ lại vì những niềm vui. Tôi thấy tuổi già của mình vẫn còn có ích.  Còn bây giờ đêm đã về khuya. Các anh chị công nhân dọn dẹp, quét đi bụi bẩn, lá rụng và tôi trở nên sạch sẽ, thoáng mát. Tôi vươn vai ngáp dài. Chắc cũng phải ngủ một chút cho một ngày mới đầy vui vẻ sắp bắt đầu. Sáng mai, tôi sẽ lại được sống một ngày ngập tràn tình yêu và hạnh phúc !  *Theo Xuân Hồng* |

*Khoanh vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng nhất hoặc hoàn thiện các bài tập theo yêu cầu:*

**Câu 1. Nhân vật xưng tôi trong bài là ai ? *(0,5 điểm)***

A. Một bác đi tập thể dục buổi sáng.

B. Một con đường.

C. Một cô công nhân quét dọn vệ sinh.

D. Một bạn học sinh

**Câu 2. Thời gian nào con đường thấy thư thái, dễ chịu ? *(0,5 điểm)***

A. Buổi sáng

B. Buổi trưa

C. Buổi chiều.

D. Buổi tối.

**Câu 3. Khi nào con đường thấy mình trẻ lại ? *(0,5 điểm)***

A. Nghe tiếng bước chân của các bác tập thể dục.

B. Có những bước chân vui đầy no ấm của người đi chợ.

C. Đám trẻ đùa nhau tung tăng chạy nhảy.

D. Có các anh chị công nhân dọn dẹp.

**Câu 4. Bài văn viết theo trình tự thời gian nào? *(0,5 điểm)***

A. Từ sáng đến trưa.

B. Từ sáng đến chiều.

C. Từ sáng đến tối.

D. Từ sáng đến đêm khuya.

**Câu 5. Tác giả đã miêu tả con đường có những cảm xúc gì ? *(1 điểm)***

................................................................................................................................

................................................................................................................................

................................................................................................................................

................................................................................................................................

**Câu 6. Tác giả đã sử dụng biện pháp nghệ thuật gì khi miêu tả con đường? Nêu tác dụng của biện pháp nghệ thuật đó ? *(1 điểm)***

................................................................................................................................

................................................................................................................................

................................................................................................................................

................................................................................................................................

................................................................................................................................

**Câu 7. Nêu tác dụng của dấu phẩy trong câu: *"Nhìn nét mặt thất vọng của chú bé, tim người bác sĩ như thắt lại" (0,5 điểm)***

A. Ngăn cách các vế trong câu ghép.

B. Ngăn cách trạng ngữ với chủ ngữ và vị ngữ.

C. Ngăn cách các bộ phận cùng chức vụ chủ ngữ trong câu.

D. Ngăn cách các bộ phận cùng chức vụ vị ngữ trong câu.

**Câu 8. Nối từ ngữ ở cột trái với từ ngữ ở cột phải để được các tên đúng: *(0,5 điểm)***

Huân chương

Giải thưởng

Danh hiệu

Huy hiệu

Cháu ngoan Bác Hồ

Hồ Chí Minh

Sáu mươi năm tuổi Đảng

Kháng chiến

**Câu 9. Chuyển câu sau thành một câu cảm, một câu khiến *(1 điểm)***

***"Thanh làm việc nhà"***

................................................................................................................................

................................................................................................................................

................................................................................................................................

**Câu 10. Viết 2 câu miêu tả hoạt động của con vật em yêu thích và liên kết bằng cách thay thế từ ngữ *(1 điểm)***

................................................................................................................................

................................................................................................................................

................................................................................................................................

**B. Kiểm tra kĩ năng viết chính tả và viết văn (viết đoạn, bài)**

**1. Chính tả (nghe - viết) (2đ) (khoảng 15 phút)**

**Cây chuối mẹ**

Mới ngày nào nó chỉ là cây chuối con mang tàu lá nhỏ xanh lơ, dài như lưỡi mác, đâm thẳng lên trời. Hôm nay, nó đã là cây chuối to, đĩnh đạc, thân bằng cột hiên. Các tàu lá ngả ra mọi phía như những cái quạt lớn. Chưa được bao lâu, nó đã nhanh chóng thành mẹ. Sát chung quanh nó, dăm cây chuối bé xíu mọc lên từ bao giờ. Vài chiếc lá ngắn cũn cỡn, lấp ló hiện ra đánh động cho mọi người biết rằng hoa chuối ngoi lên đến ngọn rồi đấy.

*Phạm Đình Ân*

**2. Tập làm văn**: (8 điểm)

**Đề bài**: Tả trường em trước buổi học.

**HƯỚNG DẪN ĐÁNH GIÁ VÀ CHO ĐIỂM**

**Bài kiểm tra cuối HKII - Môn Tiếng Việt lớp 5**

**Năm học: 2022 - 2023**

**I. KIỂM TRA ĐỌC (10 điểm)**

**1. Đọc thành tiếng kết hợp kiểm tra nghe nói (3 điểm)**

- HS đọc vừa đủ nghe, rõ ràng; tốc độ đọc khoảng 100 tiếng/ phút, giọng đọc có biểu cảm: 1 điểm: đạt hai trong ba yêu cầu: 0,5 điểm; đạt 0 đến một yêu cầu:0 điểm

- Ngắt nghỉ hơi đúng ở các dấu câu, các cụm từ rõ nghĩa; đọc đúng tiếng, từ. Có từ 0-3 lỗi: 1 điểm, có 4-5 lỗi: 0,5 điểm, có trên 5 lỗi:0 điểm

- Nghe hiểu và trả lời đúng trọng tâm câu hỏi về nội dung đoạn đọc: 1 điểm: trả lời đúng trọng tâm câu hỏi nhưng chưa thành câu hoặc lặp từ: 0,5 điểm; trả lời không đúng trọng tâm câu hỏi:0 điểm.

**2. Đọc hiểu và kiến thức tiếng Việt: 7 điểm (khoảng 15 – 20 phút):**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Câu 1 | Câu 2 | Câu 3 | Câu 4 | Câu 7 |
| B | A | C | D | B |
| 0,5đ | 0,5đ | 0,5đ | 0,5đ | 0,5đ |

**Câu 5**: Tác giả miêu tả con đường có những cảm xúc là: thư thái, dễ chịu, căng thẳng, ấm lòng, thấy mình trẻ lại. *(1 điểm)*

**Câu 6**: Tác giả đã sử dụng biện pháp nhân hóa. *(0,25 điểm)*

Biện pháp nhân hóa giúp cho con đường có tình cảm, cảm xúc như con người, trở nên sinh động và gần gũi hơn. *(0,75 điểm)*

**Câu 8**: HS nối đúng mỗi tên được 0,25 điểm

***Danh hiệu*** Cháu ngoan Bác Hồ

***Giải thưởng*** Hồ Chí Minh

***Huy hiệu*** Sáu mươi năm tuổi Đảng

***Huân chương*** Kháng chiến

**Câu 9**:

VD: Câu cảm: *0,5 điểm)*

+ Thanh chăm làm việc nhà quá !

Câu khiến: *0,5 điểm)*

+ Thanh hãy làm việc nhà !

+ Mong Thanh làm việc nhà !

**Câu 10**: HS đặt được câu đúng yêu cầu, đủ thành phần, diễn đạt rõ ràng *(1 điểm)*

VD: ***Con mèo mun*** thích nằm sưởi nắng trên bờ tường. ***Nó*** còn hay vuốt nhẹ mấy sợi ria, mắt lin dim như đang hưởng thụ lắm.

Con gà trống **gáy vang mỗi sáng**. Đó như là công việc yêu thích mỗi ngày của nó để gọi mọi người thức dậy.

**II. Kiểm tra kĩ năng viết chính tả và viết văn (viết đoạn, bài)**

**1. Chính tả (2 điểm) (khoảng 15 phút)**

- Bài viết không mắc lỗi chính tả, chữ viết rõ ràng, sạch sẽ, trình bày đúng đoạn văn: 2 điểm.

- Sai 1 lỗi trừ 0,2 điểm (bất kể lỗi gì: sai/ lẫn phụ âm đầu hoặc vần,thanh, không viết hoa đúng quy định…); sai lỗi giống nhau trừ điểm 1 lần.

- Lưu ý: Nếu chữ viết không rõ ràng, sai về độ cao, khoảng cách các chữ hoặc trình bày bẩn, ….. bị trừ 0,25 điểm toàn bài.

**2. Tập làm văn (8 điểm) (khoảng 35 phút)**

**2.1: Yêu cầu:**

**a. Thể loại:** Tả cảnh

**b. Nội dung:**

- Trình bày đầy đủ ý miêu tả được cảnh theo yêu cầu của đề bài.

**c. Hình thức:**

- Trình bày được bài văn gồm 3 phần: mở bài, thân bài và kết bài.

- Dùng từ chính xác, hợp lí, viết câu đúng ngữ pháp, đúng chính tả.

**2.2. Biểu điểm:**

+ Mở bài: Giới thiệu cảnh em định tả, có ấn tượng gì với em … ? (1 điểm)

+ Thân bài : Tả bao quát cảnh. Tả chi tiết đặc điểm của cảnh theo trình tự thời gian hoặc không gian. ..(4 điểm )

+ Kết bài : Nêu cảm nghĩ, tình cảm của em trước vẻ đẹp của cảnh (1 điểm)

- Chữ viết rõ ràng, trình bày bài sạch đẹp (0,5 điểm)

- Dùng từ, đặt câu đúng ngữ pháp, diễn đạt mạch lạc (0,5 điểm)

- Có sự sáng tạo, có sử dụng một số biện pháp nghệ thuật như so sánh, nhân hoá. (1 điểm)

*\* Lưu ý:*

-Giám khảo căn cứ và yêu cầu thang điểm đã cho để vận dụng khi chấm cụ thể từng bài làm của học sinh.

- Toàn bài trừ lỗi chính tả và trình bày bẩn không quá 1 điểm

- Lạc đề hoặc bỏ giấy trắng không làm bài: 0,5 điểm.